TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 12- 02- 2018
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tô Thị Thy Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nhớ.

2. Bà Dương Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Ngọc Tín – Thư ký Tòa án của TAND Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng *tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hương Thu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2017/QĐXX-ST ngày 05 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L**- sinh năm: 1972.

Nơi cư trú: Tổ 31 (tổ 67 cũ) phường A, Quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Hoàng Thái S**- sinh năm: 1971.

Nơi cư trú: Tổ 31 (tổ 67 cũ) phường A, Quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, tại bản tự khai và biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L xây dựng gia đình với anh Hoàng Thái S vào năm 1992, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường A, Quận S, thành phố Đà Nẵng.

Vợ chồng chung sống với nhau đến đầu năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn nhưng chị cố gắng nhẫn nhục để giữ hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do anh Hoàng Thái S thường xuyên vắng nhà, không chăm lo gia đình, không quan tâm đến vợ con. Tiền bạc làm ra anh không đưa cho chị để lo cho con, ngoài ra anh Hoàng Thái S còn thường xuyên vô cớ đánh đập chị, bản thân là phụ nữ đã nhiều lần nhẫn nhục để giữ hạnh phúc gia đình nhưng đến nay cũng không mang lại kết quả gì. Việc anh Hoàng Thái S đánh đập chị có báo với tổ dân phố, công an phường đến can thiệp. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị xác định về tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Thái S.

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị L xác định có 03 con chung là Hoàng Thị Thanh T, sinh ngày: 13/5/1993, Hoàng Thị Hoài G, sinh ngày: 30/10/1995 và Hoàng Thái D, sinh ngày: 20/5/2002. Các con chung là Hoàng Thị Thanh T, Hoàng Thị Hoài G đã trưởng thành và phát triển bình thường nên chị Nguyễn Thị L không yêu cầu tòa án giải quyết. Đối với con chung Hoàng Thái D nếu ly hôn chị có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu anh Hoàng Thái S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng).

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L xác định tài sản chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L xác định không có nợ chung.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn anh Hoàng Thái S trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Thái S xây dựng gia đình với chị Nguyễn Thị L vào năm 1992, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường A, Quận S, thành phố Đà Nẵng.

Cuộc sống hôn nhân giữa anh và chị Nguyễn Thị L đôi khi cũng xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhặt. Bản thân anh thường xuyên vắng nhà do đi làm ăn xa không có điều kiện ở gần chăm sóc vợ con. Trong cư xử với chồng, chị Nguyễn Thị L cũng thiếu khéo léo nên dẫn đến đôi khi anh hay nóng nảy với chị, cách đây hai tháng anh có đánh chị Nguyễn Thị L vì do chị Nguyễn Thị L đi với người đàn ông khác do không kiềm chế được nên anh xin nhận khuyết điểm. Đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị L thì anh vẫn giữ nguyên ý kiến là không đồng ý ly hôn, anh đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng anh được đoàn tụ.

- Về nuôi con chung: Anh Hoàng Thái S xác định có 03 con chung là Hoàng Thị Thanh T, sinh ngày: 13/5/1993, Hoàng Thị Hoài G sinh ngày: 30/10/1995, Hoàng Thái D, sinh ngày: 20/5/2002. Các con chung Hoàng Thị Thanh T, Hoàng Thị Hoài G đã trưởng thành và phát triển bình thường nên anh Hoàng Thái S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với con chung Hoàng Thái D nếu ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, Anh Hoàng Thái S không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Thái S xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Hoàng Thái S xác định vợ chồng không có nợ chung.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử

nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị L đối với anh Hoàng Thái S. Đề nghị HĐXX xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Hoàng Thái S.

- Về con chung: Đề nghị hội đồng xét xử giao con chung là Hoàng Thái D, sinh ngày: 20/5/2002 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, Buộc anh Hoàng Thái S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng).

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Thái S xác định tự thỏa thuận nên không đề cập.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Thái S xác định không có nợ chung nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con chung. Trước khi nguyên đơn nộp đơn khởi kiện thì bị đơn anh Hoàng Thái S đang cư trú tại tổ 31 (tổ 67cũ) phường A, Quận S, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Sơn Trà theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân Quận Sơn Trà đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn anh Hoàng Thái S nhưng tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Thái S vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét vử vắng mặt bị đơn anh Hoàng Thái S.

Về nội dung vụ án:

[3] Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Thái S xây dựng gia đình với nhau vào năm 1992, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường A, Quận S, Tp Đà Nẵng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống tính tình vợ chồng không hợp nên thường xuyên cải vả, do công việc làm của anh Hoàng Thái S là lái xe nên thường xuyên vắng nhà không có điều kiện ở gần chăm sóc vợ con. Trong cuộc sống cách cư xử của vợ chồng không khéo léo, thiếu tôn trọng nhau nên thường hay có lời qua tiếng về, có lúc vợ chồng xô xát, đánh đập nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được tổ dân phố, Công an phường hòa giải nhưng không có kết quả. Hiện tại dù sống chung một nhà nhưng phần ai nấy lo, không ai quan tâm gì với nhau. Quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà sơ thẩm hôm nay chị Nguyễn Thị L xác định mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng không còn khả năng hàn gắn được nữa nên nguyện vọng của chị xin được ly hôn với anh Hoàng Thái S. Còn bị đơn anh Hoàng Thái S không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L, anh đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng anh được đoàn tụ.

[5] Xét yêu cầu của các bên đương sự thì thấy: Hạnh phúc vợ chồng chỉ thật sự đạt được khi cả vợ lẫn chồng cùng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình. Thế nhưng đối với vợ chồng anh, chị thì không làm được điều đó. Từ khi mâu thuẫn phát sinh anh chị chưa có biện pháp gì để tháo gở những vướng mắc, bất đồng xảy ra trong cuộc sống mà mỗi người thích làm gì thì làm dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, không có tiếng nói chung đồng thời cách cư xử của anh Hoàng Thái S làm cho mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng hơn, hố sâu ngăn cách giữa hai anh chị quá lớn không thể hàn gắn được và yêu cầu xin được đoàn tụ của anh Hoàng Thái S chị Nguyễn Thị L không chấp nhận. Đồng thời mâu thuẫn của vợ chồng anh, chị trình bày cũng phù hợp với các thông tin mà

chính quyền địa phương nơi anh chị đang cư trú cung cấp. Điều đó chứng tỏ mâu thuẩn vợ chồng anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.Vì vậy HĐXX vận dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của chị Nguyễn Thị L là phù hợp. Vấn đề xin đoàn tụ của anh Hoàng Thái S hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về nuôi con chung: Con chung giữa chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Thái S có 03 người: Hoàng Thị Thanh T, sinh ngày: 13/5/1993, Hoàng Thị Hoài G, sinh ngày: 30/10/1995 và Hoàng Thái D, sinh ngày: 20/5/2002. Tại phiên toà hôm nay chị Nguyễn Thị L xác định hai người con lớn đều đã trưởng thành và phát triển bình thường nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết. Đối với người con Hoàng Thái D chị Nguyễn Thị L có nguyện vọng xin được nuôi con và yêu cầu anh Hoàng Thái S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng. Anh Hoàng Thái S vắng mặt tại phiên tòa nhưng thể hiện trong hồ sơ vụ án thì anh cũng đồng ý giao con Hoàng Thái D cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Thái S không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị L.

[7] Xét sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự về việc nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của con nên chấp nhận. Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì thấy rằng việc làm cha làm mẹ ai cũng phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đối với con chung, bên không nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền cho bên nhận nuôi con. Tuy nhiên cũng tùy thuộc vào khả năng điều kiện công việc, kinh tế của bên cấp dưỡng. Trường hợp anh Hoàng Thái S hiện nay thì thấy công việc làm của anh là lái xe có thu nhập hàng tháng nên cần buộc anh Hoàng Thái S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng là phù hợp.

[8] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Thái S xác định tài sản chung tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[9] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Thái S xác định không có nợ chung nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[10] Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đồng chị Nguyễn Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11] Án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con định kỳ 300.000đồng anh Hoàng Thái S phải chịu.

[12] Đối với ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân Quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng thấy phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L đối với anh Hoàng Thái S.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Hoàng Thái S.

2. Về quan hệ con chung:

Giao con chung Hoàng Thái D, sinh ngày: 20/5/2002 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Buộc anh Hoàng Thái S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Thời gian

thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 02/2018 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí HNGĐ sơ thẩm 300.000đồng chị Nguyễn Thị L phải chịu. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự QUẬN SƠN TRÀ, TP. Đà Nẵng biên lai thu số 1908 ngày 27 tháng 9 năm 2017.

Án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con định kỳ 300.000đồng anh Hoàng Thái S phải chịu.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận :
- VKSND Quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS Quận Sơn Trà;
- UBND phường A, QUẬN S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Thy Tuyết